

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và Thống kê giáo dục năm học 2025-2026

Căn cứ Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 1491/SGDĐT-QLCLGDCNTT ngày 09/10/2025 của Sở GDĐT Quảng Ngãi V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025-2026, Trường THPT Ba Gia triển khai thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và Thống kê giáo dục tại đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản, nghị quyết của Ngành về chuyển đổi số gắn với thực hiện có hiệu quả các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số; thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch công trực tuyến thuộc lĩnh vực GDĐT.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

Tiếp tục tạo chuyển biến tích cực về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong toàn trường trên cơ sở tăng cường CSVC, thiết bị CNTT, nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT, chuyển đổi số cho CBQL, GV, NV. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý và giáo dục tại đơn vị.

2. Yêu cầu

Tất cả CB, GV, NV đều thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy; gắn kết chặt chẽ các hoạt động giáo dục của nhà trường với ứng dụng CNTT, với công tác chuyển đổi số trong trường học. 100% CB, VC xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt cả năm học.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

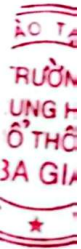
1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đơn vị.
2. Tiếp tục triển khai, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành, liên thông với dữ liệu quốc gia; xây dựng cơ sở dữ liệu học bạ số; đẩy mạnh chia sẻ dữ liệu phục vụ hiệu quả công tác dạy và học.
3. Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung (nền tảng và học liệu), tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI).
4. Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy, học, quản lý giáo dục; thường xuyên nâng cao năng lực số cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.
5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thanh toán không dùng tiền mặt.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

- a) Tiếp tục triển khai Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT quy định về quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS); đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu.
- b) Nghiên cứu, áp dụng triển khai mô hình dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm.
- c) Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm, có lộ trình phù hợp, lấy người học làm trung tâm, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng tiên phong; đội ngũ nhà giáo phải thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI.
- d) Tích cực, chủ động xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Sở trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.
- đ) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính ở một số môn.
- e) Tập huấn, bồi dưỡng (trực tuyến và trực tiếp) nâng cao năng lực số, năng lực AI; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, dạy học, xây dựng học liệu số, tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI.
- g) Triển khai thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học).

2. Chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu số



a) Triển khai phần mềm quản trị nhà trường, kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành; đảm bảo 100% người học, nhà giáo được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số, 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác được quản lý bằng hồ sơ số; từng bước ứng dụng AI phân tích dữ liệu, hỗ trợ công tác quản trị.

b) Triển khai học bạ số theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT.

c) Hoàn thiện, tăng cường kiểm soát chất lượng cơ sở dữ liệu ngành, trong đó tập trung vào:

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>), dữ liệu CB, VC (tại địa chỉ <https://cbccvc.quangngai.gov.vn>), đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học).

3. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục

a) Triển khai dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến; đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Triển khai dịch vụ trực tuyến về đăng ký thi tuyển vào lớp 10, chọn môn học tự chọn.

c) Thực hiện thanh toán Bảo hiểm y tế qua tài khoản và không dùng tiền mặt.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục

Phân công lãnh đạo phụ trách và viên chức công nghệ thông tin hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục (Kế hoạch số 12/KH-BGA ngày 27/9/2025 về công tác chuyển đổi số).

2. Đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non, Quyết định số 3806/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2024 của Bộ GDĐT về việc ban hành Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với sở GDĐT.

3. Rà soát và hoàn thiện quy chế vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu; đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và sở hữu dữ



liệu; hướng dẫn sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động giáo dục.

4. Đảm bảo nguồn lực và hạ tầng kỹ thuật:

a) Rà soát và bố trí đủ nguồn lực bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; đảm bảo kết nối Internet 100% khuôn viên trường học.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

5. Nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục

a) Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người học về vai trò, vị trí của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.

b) Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê. Thực hiện báo cáo theo quy định.

V. CÔNG VIỆC CỤ THỂ

TT	Phần mềm/link	Phụ trách chung	Cá nhân tham gia	Tổng số người tham gia
1	Quản lý CBCCVC: https://cbccvc.quangngai.gov.vn/	Hiệu trưởng	100% CB, VC	93+
2	Tập huấn và đánh giá giáo viên: taphuan.csdl.edu.vn/	PHT (Đồng)	100% CBQL, GV	89
3	Đánh giá chuẩn HT và giáo viên (TEMIS): taphuan.csdl.edu.vn/	HT	100% CBQL, GV	89
4	Quản lý học sinh: https://smas.edu.vn/	PHT (Đồng)	100% CBQL, GV	89
5	Cơ sở dữ liệu ngành: https://csdl.moet.gov.vn/	PHT (Đồng)	1. Phạm Thành Tấn: Tổ chức cán bộ. 2. Phan Thanh	6



TT	Phần mềm/link	Phụ trách chung	Cá nhân tham gia	Tổng số người tham gia
			Phong: Cơ sở vật chất. 3. Lê Cao Đồng: Dữ liệu học sinh. 4. Từ Thị Chung: Tài chính, CSVC. 5. Nguyễn Thị Thuỳ Trang: Súc khoả. 6. Lê Cao Phụng: Phụ trách, giúp việc.	
6	Website: C3bagia.quangngai.edu.vn/	Hiệu trưởng	Huỳnh Công Thọ, Lê Cao Đồng, Phan Thanh Phong, Từ Thị Chung	5
7	Học liệu số	PHT (Đồng)	Tổ trưởng chuyên môn	10
8	Số hoá học bạ	Hiệu trưởng	100% CB, VC	90+
9	Chia sẻ bài giảng qua Google Drive: C3bagia@quangngai.edu.vn/	Hiệu trưởng	100% CBQL, GV	89+
10	Tài khoản E.mail trường: C3bagia@quangngai.edu.vn/	Hiệu trưởng	Lê Cao Phụng (phụ trách chính), Lê Cao Đồng, Phan Thanh Phong, Từ Thị Chung	5
11	Thư điện tử i-Office	Hiệu trưởng	Lê Cao Phụng	2
12	Hệ thống trực tuyến: + https://k12online.vn/ + https://azota.vn/ + https://youngtest.vn/	PHT (Đồng)	Tổ trưởng chuyên môn	10
13	Hệ thống quản lý thi THPT 2026	PHT (Đồng)	Huỳnh Công Thọ, Lê Cao Phụng	3
14	Hệ thống tuyển sinh lớp 10, năm học 2026-2027	Hiệu trưởng	Lê Trung Dũng, Lê Cao Phụng	3

VI. CHỈ TIÊU CHÍNH

- 100% GV sử dụng ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.
- 80% CBQL, GV sử dụng AI hỗ trợ quản lý và giảng dạy.
- 100% CBQL, giáo viên thực hiện đúng:
 - + Việc số hoá theo lộ trình các loại hồ sơ sổ sách như: Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy, đề cương, đề kiểm tra và đề thi. Công khai link số hoá 100%.
 - + Việc sử dụng hồ sơ điện tử; tiếp tục sử dụng học bạ kết xuất dữ liệu từ phần mềm quản lý học sinh; đảm bảo thông tin về chuyên cần của học sinh đến phụ huynh học sinh thông qua hệ thống SMAS.
 - + Việc sử dụng Sổ đăng bộ học sinh và sổ cấp phát bằng.
 - + Việc số hoá học bạ lớp 10 và 11.
 - + Khai báo và sử dụng VNeID mức 2.
- 100% đảng viên tham gia Sổ tay đảng viên Quảng Ngãi.

VI. CÔNG VIỆC THEO THÁNG

Thời gian	Nhiệm vụ	Bổ sung kế hoạch	Ghi chú
Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức triển khai cho CBGV về công tác Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học. - Nhập dữ liệu học sinh lên hệ thống SMAS, CSDL ngành, rà soát dữ liệu về tài chính, tài sản, thiết bị thí nghiệm, thư viện. - Cập nhật tin bài cho Website. - Triển khai công tác chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo. - Xây dựng kế hoạch UD CNTT, số hoá, chuyển đổi số trong nhà trường. 		
Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - Quán triệt lại văn bản quy phạm pháp luật về CNTT. - Tập huấn AI. - Cập nhật tin bài cho Website. - Triển khai cho các tổ chuyên môn cập nhật các tài liệu, kế hoạch cần số hoá lên hệ thống quản trị số hoá của nhà trường. 		



Thời gian	Nhiệm vụ	Bổ sung kế hoạch	Ghi chú
Tháng 11, 12	- Cập nhật tin bài cho Website. - Kiểm tra CDS lần 1. - Kiểm tra phê duyệt các loại kế hoạch, hồ sơ của tổ chuyên môn, của giáo viên.		
Tháng 01, 02	- Tổ chức Sơ kết thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số học kỳ I. - Cập nhật tin bài cho Website. - Kiểm tra công tác số hoá về tài liệu, CSVC, thiết bị, thư viện, ... - Báo cáo thống kê.		
Tháng 3	- Cập nhật tin bài cho Website. - Kiểm tra phê duyệt các loại kế hoạch, hồ sơ của tổ chuyên môn, của giáo viên.		
Tháng 4, 5	- Tổng kết việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại trường. - Kiểm tra tổng kết công tác quản lý, Số hoá về tài chính, CSVC, thiết bị, thực hành thí nghiệm, thư viện, học liệu. - Thực hiện công tác báo cáo thống kê các mặt, các lĩnh vực lên Sở GDĐT và Bộ GDĐT.		
Tháng 6, 7, 8	In ấn các loại hồ sơ, ký, đóng dấu lưu hồ sơ như học bạ học sinh.		



VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tập thể lãnh đạo

- Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT trong nhà trường hằng năm.

- Tổ chức quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT tới 100% CB, GV, NV trong nhà trường; làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khai thác, sử dụng, đóng góp tài nguyên trên các website của Bộ, Sở và trường.

- Ứng dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường theo chỉ đạo của Sở GDĐT.

- Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả trang thông tin điện tử của trường.

- Quán triệt tới 100% giáo viên về định hướng ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy, chuyển đổi số trong giáo dục. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá,

rút kinh nghiệm việc ứng dụng CNTT vào các bài giảng của giáo viên trong nhà trường.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, GV, NV trong nhà trường.

- Đầu tư thỏa đáng hệ thống máy tính, máy chiếu, máy in, hệ thống mạng và các thiết bị CNTT khác theo hướng thiết thực, hiệu quả.

2. Ban CNTT

Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số hằng năm.

3. Đối với giáo viên, nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc chương trình ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và báo cáo, thống kê giáo dục trong giảng dạy.

- Tổ chức sinh hoạt trong tổ, nhóm chuyên môn để có giải pháp sử dụng hiệu quả CNTT, chuyển đổi số vào các hoạt động giảng dạy, giáo dục.

- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo tổng kết năm học.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và Thống kê giáo dục của trường. Đề nghị mọi tổ chức, cá nhân trong nhà trường thống nhất từ suy nghĩ đến hành động, đồng lòng thực hiện thành công kế hoạch, nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH Sở GDĐT;
- PHT, ĐTN;
- TTCM, VP;
- Thông báo (bảng tin, zalo, web);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thành Tấn

